

EVERYDAY ENGLISH FROM AUSTRALIA – Series 2

TIẾNG ANH THÔNG DỤNG Ở AUSTRALIA – Loạt 2

Bài 18: talking about the past - continued (nói về thời quá khứ - tiếp theo)

Part 1 - THE DIALOGUE (đối thoại)

Anh Terry kể cho các bạn nghe về những người Úc đầu tiên (thổ dân).

Dialogue:

TERRY:

The first Australian were the Aborigines. They've been living here for more than 40,000 years.

The Aborigines had been living here for 40,000 years when the white people came.

James Cook found Botany Bay in 1770.

Dutch traders had landed on the Australian coastline before Cook found Botany Bay.

Britain decided to send convicts to Botany Bay.

Before that convicts had been sent to America.

The first fleet left Britain in 1787.

The first fleet had been sailing for eight months when arrived at Botany Bay. There were a thousand people on board. Three quarters of them were convicts.

Thousands of convicts were sent to Australia. Many of them had been convicted of very small crimes.

In 1901, Australia became a nation. Before that it had been governed by Britain.

Part 2 - VOCABULARY (từ vựng)

Botany Bay

vịnh Botany

['bɒtəni 'beɪ]

Dutch traders ['dʌtʃ 'treɪdəz]	các thương gia Hà Lan
The First Fleet [θə 'fɜːst 'flɪt]	Hạm đội Số Một
a coastline ['kəʊstlaɪn]	bờ biển
a colony ['kɒləni]	thuộc địa
a convict ['kɒnvɪkt]	tù nhân
a crime ['kraɪm]	tội ác, tội phạm
a nation ['neɪʃən]	quốc gia
three-quarters ['θri kwɔːtəz]	ba phần tư
to convict [kən'vɪkt]	kết án
to decide [də' saɪd]	quyết định
to govern ['gʌvən]	cai trị
to land ['lænd]	đổ bộ, đặt chân lên
to sail ['seɪl]	chạy trên biển, đi thuyền buồm, đi bằng đường biển.

Part 3 – LESSON: talking about the past (nói về thời quá khứ)

Khi muốn nói về một sự việc diễn ra trong quá khứ trước khi một sự việc khác xảy ra, chúng ta dùng thời quá khứ hoàn thành. Thí dụ:

Dutch traders **had landed** before Cook.

Các thương gia Hà lan **đặt chân tới trước** thuyền trưởng Cook.

Đối với sự việc diễn ra sau, chúng ta dùng động từ ở thời quá khứ đơn giản.

Khi muốn nói một sự việc diễn ra ở quá khứ và tiếp tục diễn ra khi sự việc thứ hai xảy ra, và có thể vẫn còn tiếp tục, chúng ta dùng thời quá khứ hoàn thành tiếp diễn. Thí dụ:

The Aborigines **had been living** here when the white people came.

Người thổ dân đã và đang sống ở đây khi người da trắng tới.

The First Fleet **had been sailing** for eight months when it arrived at Botany Bay.

Hạm đội Số Một đã đi trong tám tháng mới tới vịnh Botany.

Part 4 - PRONUNCIATION (phát âm)

Trong tiếng Anh có một số từ có chữ viết giống nhau nhưng mang chức năng ngữ pháp khác nhau và có cách đọc khác nhau. Thí dụ:

convict (noun)

Khi là danh từ thì từ được nhấn ở âm tiết thứ nhất.

convict (verb)

Khi là động từ thì được nhấn ở âm tiết thứ hai.

Bạn hãy luyện đọc các từ sau:

produce (noun)

produce (verb)

conduct (noun)

conduct (verb)

progress (noun)

progress (verb)

Part 5 - PRACTICE (luyện tập)

Bạn hãy viết một đoạn ngắn về lịch sử Việt Nam. Trong khi viết, đề nghị các bạn cố gắng sử dụng thời quá khứ hoàn thành và quá khứ hoàn thành tiếp diễn.

Part 6 – THE SERIAL (chuyện đọc từng kỳ)**Vocabulary:**

a research document

tài liệu nghiên cứu

[rə 'sɜ:tʃ dɒkjumənt]

Episode 18:

When Mandy appeared next morning, I could see that she'd been crying. There was nothing I could do to help her. Ben Morris had been arrested, and Mandy was heart-broken. I suggested that she should stay at home, but she decided to go to work as usual. She said that she'd be working late.

I didn't believe that Ben Morris was a criminal, but he had been working closely with Cotton... No, I didn't believe it, and neither did Judy. That night Judy and I had just finished dinner when the phone rang. I answered it. I recognised the voice immediately. It was Diana.

'Mandy is here with me,' she said. 'So far she's all right...' I tried to interrupt.

'Diana...' I began. 'The name is Pamela,' she said coldly. 'Diana is in Hong Kong. She'll be all right if she's sensible. Now listen. We want Cotton's research documents. If you don't give them to us, Mandy will be killed. Is that clear?'

'I don't have any documents...' I began, but Pamela said, 'You know what we want. Find them! Now listen carefully. Take the documents to 17 Ring Street, Richmond at mid-day tomorrow. And don't tell the police.'

'I don't have any documents...' I said again, but Pamela had gone. I told Judy what Pamela had said, and we agreed that there was only one thing to do. We would ring Detective Baker, and ask his advice. Detective Baker was sympathetic. He thought for a while, and then he said that he'd leave the briefcase at the hotel that night. He told me to collect it next morning, and do exactly as Pamela had instructed. I told him I'd do as he said, and I thought that this was the worst day of my life... so far. I didn't like the look of the next day, either.

END OF LESSON 18**COPYRIGHT NOTICE:**

'Everyday English From Australia' lessons were funded by AusAID (the Australian Government's aid agency) and produced by Radio Australia Vietnamese Service in co-operation with Voice of Vietnam. Script advice was provided by the English Language Centre, Victoria University (Melbourne).

'Everyday English From Australia' lessons form part of English learning content of BayVut website (www.bayvut.com) – a service provided by Radio Australia.